

Cần Thơ ngày 18 tháng 8 năm 2017

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC HƯỞNG ƯU TIÊN  
TRONG KỲ THI TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2017 - ĐỢT 2**

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông báo số 979/TB-ĐHCT về việc Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2017 đợt 2 ban hành ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Trường Đại học Cần Thơ;

Căn cứ Bảng phân chia Khu vực tuyển sinh các tỉnh trên cả nước năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ vào hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh;

Hội đồng Tuyển sinh trình độ tiến sĩ và thạc sĩ năm 2017 đợt 2 Trường Đại học Cần Thơ đã xét duyệt danh sách 29 thí sinh được hưởng ưu tiên trong kỳ thi Tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2017 đợt 2 của Trường như sau:

TT	Họ và tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự thi	Lý do ưu tiên
1	Nguyễn Vĩnh Phúc	Nam	04/4/1984	Vĩnh Long	Công nghệ thực phẩm	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.
2	Lê Thanh Thúy	Nữ	12/10/1978	Cà Mau	Công nghệ thực phẩm	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.
3	Huỳnh Thị Thủy Tiên	Nữ	21/9/1987	An Giang	Công nghệ thực phẩm	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.
4	Trần Ngọc Lãm	Nam	19/5/1981	Minh Hải	Hệ thống nông nghiệp	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.
5	Nguyễn Mũi Sân	Nữ	03/5/1986	Bạc Liêu	Lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.
6	Phạm Đình Phương Thanh	Nữ	07/11/1992	Sóc Trăng	Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn tiếng Anh	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.
7	Trần Thị Tuyền	Nữ	04/7/1991	An Giang	Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn tiếng Anh	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.

8	Lê Dũng Tiền	Nam	15/12/1981	Bạc Liêu	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.
9	Nguyễn Bình An	Nam	20/06/1985	An Giang	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.
10	Ô Thị Như Kha	Nữ	01/01/1982	Kiên Giang	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.
11	Lê Vạn Quới	Nam	19/3/1984	Hậu Giang	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.
12	Đặng Thanh Hùng	Nam	19/10/1981	Thái Bình	Văn học Việt Nam	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.
13	Nguyễn Thị Mỹ Khánh	Nữ	15/3/1983	Vĩnh Long	Văn học Việt Nam	Công tác tại địa phương thuộc Khu vực 1 từ 2 năm trở lên.

**Danh sách có 13 thí sinh.**

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn cơ bản và cộng mười điểm (thang điểm 100) cho môn Ngoại ngữ.

**CHỦ TỊCH** 



**Hà Thanh Toàn**